

Đà Nẵng, ngày 11 tháng 06 năm 2016

## **THÔNG BÁO**

### **Nội dung và yêu cầu của KLTN hệ ĐH Văn bằng 2 chính quy**

#### **1. Mục đích yêu cầu của Khóa luận tốt nghiệp**

##### **1.1. Mục đích**

Thực hiện mục tiêu đào tạo và phương châm giáo dục gắn lý luận với thực hành, vận dụng đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước vào thực tiễn quản lý kinh tế xã hội, sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp và địa phương, đơn vị mà sinh viên đến thực tập.

Khóa luận tốt nghiệp (KLTN) là một khâu quan trọng trong chương trình đào tạo đại học, nhằm giúp sinh viên vận dụng các kiến thức đã học trong những năm ở trường để giải quyết các vấn đề thực tiễn trong hoạt động sản xuất, kinh doanh tại các đơn vị đến thực tập phù hợp với chuyên ngành học.

##### **1.2. Yêu cầu**

###### **1.2.1. Về chuyên môn**

- Thu thập thông tin và nắm bắt chính xác tình hình thực tế tại các đơn vị thực tập khi viết Khóa luận tốt nghiệp (KLTN).

- Số liệu thu thập để phân tích phải chính xác, trung thực ít nhất là trong phạm vi 3 năm liền kề so với năm thực tập. Số liệu sử dụng phải có tính thời sự, tính pháp lý và đảm bảo được độ tin cậy. *(Ngoài ra, tùy theo chuyên ngành và nội dung của Khóa luận, Giảng viên hướng dẫn có thể điều chỉnh yêu cầu về số liệu cho phù hợp).*

- Thông tin về doanh nghiệp được sử dụng trong đề tài phải phản ánh chính xác và đúng thực tế.

- Vận dụng kiến thức chuyên môn đã học giải quyết những vấn đề thực tế tại đơn vị thực tập.

- Thực hiện nghiêm túc những yêu cầu về nội dung đề tài.

- Sinh viên trực tiếp tham gia vào các hoạt động thực tế, chú trọng vào những nội dung quan tâm nghiên cứu; nắm bắt quá trình hoạt động, rèn luyện tư duy khoa học, lập luận và trình bày một cách có hệ thống các vấn đề nghiên cứu. Qua đó, xây dựng các giải pháp/biện pháp về nội dung nghiên cứu cụ thể, rõ ràng, logic và mang tính khoa học.

- Kết thúc kỳ thực tập tốt nghiệp, sinh viên phải hoàn thành KLTN với đầy đủ nội dung theo quy định, đạt yêu cầu của Giảng viên hướng dẫn và Bảo vệ thành công trước Hội đồng chấm KLTN.

### **1.2.2. Về trách nhiệm của sinh viên**

- Phải tự liên hệ tìm địa điểm thực tập. Sau khi được đơn vị đồng ý cho thực tập, sinh viên phải nộp về Trung tâm bản photo giấy giới thiệu đã được cơ quan thực tập ký đồng ý. Sinh viên nộp lệ phí thực tập trước khi đi thực tập, trên cơ sở đó Trung tâm sẽ mời giảng viên hướng dẫn sinh viên.

- Lựa chọn đề tài làm KLTN (có xác nhận của GVHD) để đăng ký với Trung tâm.

- Trên cơ sở đề cương KLTN, mỗi sinh viên thực tập phải lập kế hoạch thực tập toàn đợt, lịch trình và nội dung thực tập từng ngày trong mỗi tuần, được GVHD ký duyệt để thực hiện và sinh viên phải ghi nhật ký thực tập. Cuối mỗi tuần, GVHD xem nhật ký thực tập của sinh viên, ghi nhận xét và các yêu cầu sinh viên cần làm trong tuần tới.

- Trong thời gian thực tập phải tuân thủ kế hoạch thực tập và yêu cầu của GVHD. Thực hiện đúng nội quy do Trường Đại học Duy Tân, Trung tâm Đào tạo Bằng 2 và đơn vị thực tập yêu cầu.

- Nêu cao tinh thần tự giác, độc lập và sáng tạo trong khi thực hiện nhiệm vụ thực tập. Thường xuyên tiếp thu ý kiến của cán bộ thực tế tại đơn vị thực tập và giảng viên hướng dẫn về những vấn đề mà bản thân quan tâm. Hoàn thành tốt các yêu cầu thực tập, thực hiện đúng nội dung chuyên môn.

- Kết thúc đợt thực hiện KLTN sinh viên phải hoàn thành báo cáo KLTN theo đề cương hướng dẫn, có nhận xét và đóng dấu xác nhận của lãnh đạo đơn vị mà sinh viên đến thực tập. GVHD nhận xét đánh giá kết quả thực tập của sinh viên (theo mẫu riêng) và nếu báo cáo thực tập đạt yêu cầu thì tổ chức tổ chức cho sinh viên báo cáo trước hội đồng bảo vệ KLTN theo quy định của Trường.

### **1.2.3. Về đơn vị thực tập**

**\* Đơn vị thực tập phải thoả mãn những yêu cầu chung như sau:**

- Là đơn vị hạch toán độc lập.
- Có ít nhất từ 2 Phòng/ Ban độc lập trở lên.
- Thời gian hoạt động > 3 năm. *(Tùy theo lĩnh vực và tên đề tài mà GVHD có thể cho phép đơn vị thực tập cho hợp lý)*

**\* Yêu cầu cụ thể:**

- **Đối với sinh viên ngành Kế toán:** Sinh viên có thể thực tập tại các Công ty TNHH, Công ty cổ phần, Công ty hợp doanh, Công ty Kiểm toán,...

- **Đối với sinh viên ngành Tài chính - Ngân Hàng:** Sinh viên có thể thực tập tại các Ngân hàng, các tổ chức tài chính hoặc các Công ty có quy mô lớn,...

- **Đối với sinh viên ngành Quản trị Kinh doanh:** Sinh viên có thể thực tập tại các Công ty TNHH, Công ty cổ phần, Công ty hợp doanh, Công ty Nghiên cứu thị trường,...

- **Đối với chuyên ngành Quản trị Dịch vụ - Du lịch & Lữ hành:** Sinh viên có thể thực tập tại các Công ty du lịch lữ hành, các doanh nghiệp kinh doanh khách sạn, các cơ quan, viện nghiên cứu hoạt động trong lĩnh vực du lịch.

#### ***1.2.4. Một số định hướng nghiên cứu***

- **Đối với sinh viên ngành Kế toán:** Sinh viên có thể nghiên cứu các mảng đề tài sau:

- + Kế toán tài chính (NVL, Tiền lương, TSCĐ, Giá thành, Tiêu thụ,...);
- + Kế toán Quản trị (KTQT chi phí, sản lượng, lợi nhuận,...);
- + Kiểm toán, Kiểm soát,...
- + Phân tích,...

- **Đối với sinh viên ngành Quản trị Kinh doanh:** Sinh viên có thể nghiên cứu các mảng đề tài sau:

- + Nhân sự: Tuyển dụng, Đào tạo, Phát triển, CSKH,...
- + Marketing, Quản trị dự án, Quản trị tài chính, Quản trị sản xuất,...

- **Đối với chuyên ngành Quản trị Dịch vụ - Du lịch & Lữ hành:** Sinh viên có thể nghiên cứu các mảng đề tài sau:

- + Nhân sự: Tuyển dụng, Đào tạo, CSKH,... trong doanh nghiệp dịch vụ Du lịch;
- + Marketing Du lịch, Thiết kế điều hành tour,...

**Lưu ý:** Sinh viên có thể tham khảo KLTN tại Thư viện của Trường (Tầng 6 – Cơ sở 209 Phan Thanh, Đà Nẵng).

## **2. Hướng dẫn kết cấu, nội dung và cách trình bày của KLTN**

### **2.1. Về kết cấu**

***Gồm các phần theo thứ tự sau:***

\* **Trang bìa KLTN** (Trang bìa được đóng bìa cứng, in chữ nhũ đủ dấu tiếng Việt (xem Phụ lục 1); Trang bìa phụ (tương tự như trang Bìa)).

\* **Lời cảm ơn** (nếu có, không quá 1 trang đánh máy, không đánh số trang): Tác giả bày tỏ tình cảm của mình đối với những cá nhân, tập thể và những ai liên quan đã hướng dẫn giúp đỡ, cộng tác và tài trợ kinh phí trong quá trình thực hiện KLTN (Tác giả ký tên).

\* **Lời cam đoan** (không quá 01 trang đánh máy, không đánh số trang): Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu và kết

quả nghiên cứu trong KLTN này là trung thực và không trùng lặp với các đề tài khác (Tác giả ký tên)

\* **Mục lục:** Mô tả các đề mục của KLTN và đánh số trang cho từng đề mục trong từng phần.

\* **Danh mục các Bảng - Biểu** (nếu có - Không đánh số trang)

\* **Danh mục các Hình ảnh - Sơ đồ** (nếu có - Không đánh số trang)

\* **Danh mục các từ viết tắt** (nếu có - Không đánh số trang)

\* **Mở đầu** (bắt đầu đánh số trang)

- Lý do chọn đề tài (nên theo hướng: Phân tích, đánh giá các công trình nghiên cứu đã có hoặc những vấn đề còn tồn tại của doanh nghiệp cần phải khắc phục liên quan mật thiết đến đề tài, từ đó làm rõ lý do chọn đề tài, ý nghĩa khoa học, tính cấp thiết và tính khả thi của đề tài)

- Mục đích nghiên cứu
- Nhiệm vụ nghiên cứu
- Đối tượng và phạm vi nghiên cứu
- Phương pháp nghiên cứu
- Bố cục của Khóa luận tốt nghiệp

\* **Nội dung:**

- **Chương 1: Cơ sở lý luận của đề tài.**

Chương 1 trình bày những nội dung lý luận cơ bản về đề tài đã chọn. Nội dung này được trích dẫn từ giáo trình và sách tham khảo. Một cơ sở lý luận đạt yêu cầu phải phản ánh lý luận liên quan đến đề tài một cách cơ bản và toàn diện nhất. Đây được xem là cơ sở để tác giả thực hiện việc phân tích tình hình và đề xuất giải pháp/biện pháp.

Yêu cầu khi trình bày nội dung về lý luận sinh viên cần chú ý tính logic; nội dung của Chương 1 khoảng từ 10 – 20 trang giấy A4.

- **Chương 2: Thực tế mảng đề tài đang nghiên cứu tại đơn vị thực tập.**

Chương này phản ánh tình hình hoạt động kinh doanh và thực trạng về vấn đề nghiên cứu tại đơn vị. Bao gồm những nội dung cơ bản như sau:

+ Giới thiệu về đơn vị thực tập: Yêu cầu dành 1 trang độc lập (*ghi rõ Tên cơ quan, đơn vị, tên giao dịch, tên Tiếng Anh, địa chỉ, số điện thoại, website, E-Mail, logo...*)

+ Tình hình hoạt động kinh doanh tại đơn vị thực tập: Phần này tập trung giải quyết những nội dung sau: Quá trình hình thành và phát triển của đơn vị; Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của đơn vị; Cơ cấu tổ chức của đơn vị (sơ đồ cơ cấu tổ chức, chức năng và nhiệm vụ của các phòng ban tại đơn vị); Nguồn

lực của đơn vị (nguồn nhân lực, vật lực, khác,...); Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh tại đơn vị trong thời gian qua (khoảng 3 năm trở lại đây, có số liệu minh chứng và được phân tích cụ thể),...

*Đối với một số đề tài cụ thể, GVHD có thể yêu cầu phân tích thêm 1 số nội dung để làm rõ hơn thực trạng của vấn đề cần nghiên cứu.*

+ Thực trạng về nội dung cần nghiên cứu: Trong phần này yêu cầu sinh viên phải phân tích sâu, phải phản ánh chi tiết và toàn diện nhất vào thực trạng vấn đề mà phạm vi đề tài cần phải nghiên cứu, những nội dung cần đề xuất giải pháp/ biện pháp, sau khi phân tích tình hình phải kết luận được những ưu điểm, những thành tựu đạt được trong thời gian qua (chỉ nêu những ưu điểm chính), những tồn tại, hạn chế yếu kém và những giới hạn của của lĩnh vực được chọn, tìm ra nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế yếu kém này,... làm cơ sở để đưa ra những giải pháp ở Chương 3.

*Lưu ý: Phần này chỉ đề cập đến những nội dung có liên quan trực tiếp đến đề tài được chọn, không đi quá xa vào các lĩnh vực không liên quan. Đối với các nhận định, tác giả cần đưa ra cơ sở và lập luận rõ ràng (có minh chứng).*

- **Chương 3: Giải pháp giải quyết các vấn đề tồn tại.** Chương này tập trung vào việc xây dựng các giải pháp/ biện pháp có sức thuyết phục cho đề tài; tránh đưa ra giải pháp/ biện pháp chung chung, không có tính khả thi, thiếu thực tiễn và không khoa học.

- **Kết luận và kiến nghị:** Trình bày những nội dung đã thực hiện được trong quá trình thực tập, kết quả của KLTN một cách ngắn gọn, không có lời bàn và bình luận thêm. Kiến nghị về những nghiên cứu tiếp theo.

- **Tài liệu tham khảo** (không đánh số trang - xem hướng dẫn ở mục 2.2)

- **Phụ lục** (Các bảng biểu minh họa (nếu có) - Đánh số trang riêng): Phần này bao gồm những nội dung cần thiết nhằm minh họa hoặc hỗ trợ cho nội dung KLTN như số liệu, mẫu biểu, tranh ảnh,... Nếu KLTN sử dụng những câu trả lời cho một bản câu hỏi thì bản câu hỏi mẫu này phải được đưa vào phần Phụ lục ở dạng nguyên bản đã dùng để điều tra, thăm dò ý kiến; không được tóm tắt hoặc sửa đổi. Các tính toán mẫu trình bày tóm tắt trong bảng biểu cũng cần nêu trong Phụ lục của KLTN. Phụ lục không được dày hơn phần chính của KLTN.

- **Nhận xét của cơ quan thực tập** (nhận xét về thái độ, tính kỷ luật, số liệu minh chứng; Người nhận xét ký tên, ghi rõ Họ tên, chức vụ và đóng dấu).

## 2.2. Hướng dẫn viết tài liệu tham khảo

2.2.1. Tài liệu tham khảo được xếp riêng theo từng ngôn ngữ (Việt, Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung, Nhật ...). Các tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải giữ nguyên văn, không phiên âm, không dịch, kể cả tài liệu bằng tiếng Trung Quốc,

Nhật... (đối với những tài liệu bằng ngôn ngữ còn ít người biết có thể thêm phần dịch tiếng Việt đi kèm theo mỗi tài liệu).

2.2.2. Tài liệu tham khảo xếp theo thứ tự ABC họ tên tác giả theo thông lệ của từng nước:

- Tác giả là người nước ngoài: xếp thứ tự ABC theo họ.
- Tác giả là người Việt Nam: xếp thứ tự ABC theo tên nhưng vẫn giữ nguyên thứ tự thông thường của tên người Việt Nam, không đảo tên lên trước họ.
- Tài liệu không có tên tác giả thì xếp theo thứ tự ABC từ đầu của tên cơ quan ban hành báo cáo hay ấn phẩm, ví dụ: Tổng cục Thống kê xếp vào vần T, Bộ Giáo dục và Đào tạo xếp vào vần B,...

2.2.3. Tài liệu tham khảo là sách, luận văn, KLTN khác, báo cáo khoa học,... phải ghi đầy đủ các thông tin sau:

- tên các tác giả hoặc cơ quan ban hành (không có dấu ngăn cách)
- (năm xuất bản), (đặt trong ngoặc đơn, dấu phẩy sau ngoặc đơn)
- *tên sách, luận văn hoặc báo cáo*, (in nghiêng, dấu phẩy cuối tên)
- nhà xuất bản, (dấu phẩy cuối tên nhà xuất bản)
- nơi xuất bản. (dấu chấm kết thúc tài liệu tham khảo)

2.2.4. Tài liệu tham khảo là bài báo trong tạp chí, bài trong một cuốn sách,... phải ghi đầy đủ các thông tin sau:

- tên các tác giả (không có dấu ngăn cách)
- (năm công bố), (đặt trong ngoặc đơn, dấu phẩy sau ngoặc đơn)
- “tên bài báo”, (đặt trong ngoặc kép, không in nghiêng, dấu phẩy cuối tên)
- tên tạp chí hoặc tên sách, (in nghiêng, dấu phẩy cuối tên)
- tập (không có dấu ngăn cách)
- (số), (đặt trong ngoặc đơn, dấu phẩy sau ngoặc đơn)
- các số trang (gạch ngang giữa hai chữ số, dấu chấm kết thúc)

2.2.5. Số thứ tự của tài liệu tham khảo đánh trong móc [].

### **2.3. Cách trích dẫn tài liệu tham khảo**

Mọi ý kiến, khái niệm có ý nghĩa, mang tính chất gợi ý không phải của riêng tác giả và mọi tham khảo khác phải được trích dẫn và chỉ rõ nguồn trong danh mục Tài liệu tham khảo. Phải nêu rõ cả việc sử dụng những đề xuất hoặc kết quả của đồng tác giả.

Không trích dẫn những kiến thức phổ biến, mọi người đều biết. Việc trích dẫn, tham khảo chủ yếu nhằm thừa nhận nguồn của những ý tưởng có giá trị và giúp người đọc theo được mạch suy nghĩ của tác giả.

Tài liệu tham khảo trích dẫn trong KLTN cần được trích dẫn theo số thứ tự của tài liệu tham khảo ở danh mục tài liệu tham khảo của KLTN và số thứ tự đó được đặt trong ngoặc vuông, khi cần có cả số trang, ví dụ..... [4, tr.314-315]. Đối với phần trích dẫn từ nhiều tài liệu khác nhau, số của từng tài liệu được đặt độc lập trong từng ngoặc vuông, theo thứ tự tăng dần, ví dụ [19], [22].

#### **2.4. Về cách trình bày**

- Soạn thảo văn bản: KLTN sử dụng phông chữ Time New Roman cỡ 13 hoặc 14 của hệ soạn thảo Winword hoặc tương đương; mật độ chữ bình thường, không được nén hoặc kéo giãn khoảng cách giữa các chữ; dẫn dòng đặt ở chế độ 1,5 lines; lề trên 3,5 cm; lề dưới 3 cm; lề trái 3,5 cm; lề phải 2 cm. Số trang được đánh ở giữa, phía trên mỗi trang giấy. Nếu có bảng biểu, hình vẽ trình bày theo chiều ngang khổ giấy thì đầu bảng là lề trái của trang, nhưng nên hạn chế trình bày theo cách này.

- Tiêu mục: Các tiêu mục của KLTN được trình bày và đánh số thành nhóm số, nhiều nhất gồm bốn chữ số với số thứ nhất chỉ số chương (ví dụ 3.1.2.1 chỉ tiêu mục 1 nhóm tiêu mục 2 mục 1 chương 3). Tại mỗi nhóm tiêu mục phải có ít nhất hai tiêu mục, nghĩa là không thể có tiêu mục 2.1.1 mà không có tiêu mục 2.1.2 tiếp theo.

- Bảng biểu, hình vẽ, phương trình: Việc đánh số bảng biểu, hình vẽ, phương trình phải gắn với số chương (ví dụ hình 3.4 có nghĩa là hình thứ 4 trong chương 3). Mọi đồ thị, bảng biểu lấy từ các nguồn khác phải được trích dẫn đầy đủ (ví dụ “Nguồn: Bộ Khoa học Công nghệ 2009”). Nguồn được trích dẫn phải được liệt kê chính xác trong danh mục tài liệu tham khảo. Đầu đề của bảng biểu ghi phía trên bảng, đầu đề của hình vẽ ghi phía dưới hình. Thông thường, những bảng ngắn và đồ thị nhỏ phải đi liền với phần nội dung đề cập tới các bảng và đồ thị này ở lần thứ nhất. Các bảng dài có thể để ở những trang riêng nhưng cũng phải tiếp theo ngay phần nội dung đề cập tới bảng này ở lần đầu tiên. Trong KLTN, các hình vẽ phải đánh số và ghi đầy đủ đầu đề, cỡ chữ phải bằng cỡ chữ sử dụng trong văn bản KLTN. Khi đề cập đến các bảng biểu và hình vẽ phải nêu rõ số của hình và bảng biểu đó (ví dụ “... được nêu trong bảng 4.1” hoặc “(xem hình 3.2)” mà không được viết “... được nêu trong bảng dưới đây” hoặc “trong đồ thị của X và Y sau”. Việc trình bày phương trình toán học trên một dòng đơn hoặc dòng kép là tùy ý, tuy nhiên phải thống nhất trong toàn KLTN. Khi ký hiệu xuất hiện lần đầu tiên thì phải giải thích và đơn vị tính phải đi kèm ngay trong phương trình có ký hiệu đó. Nếu cần thiết, danh mục của tất cả các ký hiệu, chữ viết tắt và nghĩa của chúng cần được liệt kê và để ở phần đầu của KLTN. Tất cả các phương trình cần được đánh số và để trong ngoặc đơn đặt bên phía lề phải.

Nếu một nhóm phương trình mang cùng một số thì những số này cũng được để trong ngoặc, hoặc mỗi phương trình trong nhóm phương trình (5.1) có thể được đánh số là (5.1.1), (5.1.2), (5.1.3).

- **Viết tắt:** Không lạm dụng việc viết tắt trong KLTN. Chỉ viết tắt những từ, cụm từ hoặc thuật ngữ được sử dụng nhiều lần trong KLTN. Không viết tắt những cụm từ dài, những mệnh đề; không viết tắt những cụm từ ít xuất hiện trong KLTN. Nếu cần viết tắt những từ, thuật ngữ, tên các cơ quan, tổ chức... thì được viết tắt sau lần viết thứ nhất có kèm theo chữ viết tắt trong ngoặc đơn. Nếu KLTN có nhiều chữ viết tắt thì phải có bảng danh mục các chữ viết tắt (xếp theo thứ tự ABC) ở phần đầu KLTN.

- **Quy định về độ dài:** Khóa luận tốt nghiệp có độ dài từ 60 - 70 trang (có thể  $\pm 10\%$ ) được trình bày trên giấy A4 (không kể các biểu mẫu, phần phụ lục).

- Từng nội dung cần được phân tích và rút ra nhận xét.

- Sinh viên có thể lựa chọn đề tài gợi ý sao cho phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh tại đơn vị thực tập, phải đảm bảo đúng và đủ yêu cầu của nội dung thực tập tốt nghiệp.

- Sinh viên chỉ được phép tham khảo những KLTN của các khóa trước, không được phép sao chép. Sinh viên vi phạm sẽ bị **điểm 0** (Không).

- **Tóm tắt của Khóa luận tốt nghiệp:** Tóm tắt khóa luận phải in, photocopy với số lượng, kích thước 140 x 210 mm (A4 gấp đôi). Tóm tắt phải được trình bày rõ ràng, mạch lạc, sạch sẽ, không được tẩy xóa. Số của bảng biểu, hình vẽ, đồ thị phải có cùng số như trong khóa luận. Tóm tắt khóa luận được trình bày nhiều nhất trong 24 trang, in trên hai mặt giấy, cỡ chữ Time New Roman 11 của hệ soạn thảo Winword hoặc tương đương. Mật độ chữ bình thường, không được nén hoặc kéo giãn khoảng cách giữa các chữ. Chế độ dẫn dòng là Exactly 17 pt. Lề trên, lề dưới, lề trái, lề phải đều là 2 cm. Các bảng biểu trình bày theo chiều ngang khổ giấy thì đầu bảng là lề trái của trang. Tóm tắt khóa luận phải phản ánh trung thực kết cấu, bố cục và nội dung khóa luận, phải ghi đầy đủ toàn văn kết luận của khóa luận. Trang Bìa tóm tắt KLTN (xem Phụ lục 2).

### **2.5. Về số lượng quyền**

Số lượng quyền phải nộp về Trung tâm Đào tạo Bằng 2: Bao gồm **3 quyền chính và 3 quyền tóm tắt**. Ngoài ra, sinh viên phải nộp **01 đĩa CD-ROM** ghi toàn bộ nội dung của KLTN (bao gồm cả phụ lục, tóm tắt, slides,...).

### **3. Quy định về đánh giá KLTN**

- Điểm đánh giá của GVHD chiếm 25%. GVHD sẽ đánh giá dựa trên các tiêu chí với trọng số như sau: thái độ: 20%; hình thức: 20%; nội dung: 60%

- Điểm đánh giá của giảng viên phản biện chiếm 25%.

- Điểm đánh giá của Hội đồng chiếm 50%.



- Sinh viên sẽ nhận điểm F nếu rơi vào một trong các trường hợp sau:

- + Không tham gia bảo vệ KLTN.
- + Điểm tổng kết KLTN dưới 5,5 (thang điểm 10).
- + Điểm chấm của Hội đồng chấm KLTN dưới 5,5 (thang điểm 10).
- + Vi phạm nội quy thực tập tốt nghiệp.

#### **4. Hướng dẫn các mẫu bì**

*Mẫu trang Bìa KLTN và trang Bìa tóm tắt KLTN (xem phần phụ lục)*

**TT ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN & BẢNG 2**

HỌ VÀ TÊN TÁC GIẢ

NGÀNH

KHÓA

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN**  
**TT ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN & BẰNG 2**

----- ✪ -----



**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**

**Đề tài:** “ ..... ”  
 .....



GVHD: ThS. (TS.) .....

SVTH: .....



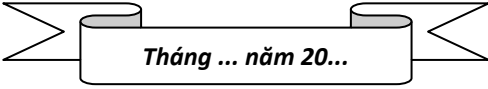
Lớp: ..... - Hệ ĐH Bằng 2



Khóa: B..... (20..... – 20.....)

MSSV: .....

*Đà Nẵng, tháng ... năm 20...*

*(Ghi tháng, năm hoàn thành)*

<p><b>TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN</b>  <b>TT ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN &amp; BẰNG 2</b></p> <p>----- ☆ -----</p> <p> <b>ĐẠI HỌC DUY TÂN</b></p> <p><b>TÓM TẮT KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP</b></p> <p><b><u>ĐỀ TÀI:</u></b></p> <p>.....  .....  .....</p> <p></p> <p><b>GVHD: ThS. (TS.) .....</b>  <b>SVTH: .....</b>  <b>Lớp: ..... - Hệ ĐH Bằng 2</b>  <b>Khóa: B..... (20... - 20...)</b>  <b>MSSV: .....</b></p> <p style="text-align: center;">   <b>Tháng ... năm 20...</b> </p>
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------



Công trình được hoàn thành tại trường

**ĐẠI HỌC DUY TÂN**

Người hướng dẫn khoa học: .....

Người phản biện: .....

Khóa luận sẽ được bảo vệ tại Hội đồng chấm KLTN họp  
tại Trường Đại học Duy Tân,  
vào hồi ..... giờ ..... ngày ... tháng ... năm 201....

Có thể tìm hiểu KLTN tại Thư viện

**Trường Đại học Duy Tân**

